

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
NGÀNH ĐÀO TẠO: SƯ PHẠM NGŨ VĂN

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần, mã học phần: NGŨ PHÁP TIẾNG VIỆT

(VIETNAMESE GRAMAR) Mã số: VANPTV.025

2. Số tín chỉ: 03

3. Đối tượng: Sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn, hệ chính quy

4. Phân bố thời gian

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bố số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	10	5	0	0	15
2	10	5	0	0	15
3	10	5	0	0	15

5. Điều kiện tiên quyết

Sinh viên đã hoàn thành học phần: Từ vựng ngữ nghĩa tiếng Việt.

6. Mục tiêu học phần:

- *Kiến thức:*

Hiểu được các kiến thức cơ bản và có hệ thống về ngữ pháp tiếng Việt gồm tri thức về từ loại, cụm từ và câu tiếng Việt.

- *Kỹ năng:*

Áp dụng được kiến thức cơ bản đã học để sử dụng tiếng Việt đúng ngữ pháp, phát hiện và chữa lỗi ngữ pháp tiếng Việt. Bên cạnh đó, sinh viên còn phải có các kỹ năng thuyết trình, phân tích vấn đề, làm việc theo nhóm.

- *Thái độ và mục tiêu khác:*

Phát triển thái độ trung thực, cẩn thận trong học tập trên lớp, bài tập ở nhà, thảo luận nhóm; tinh thần cầu thị trong việc lĩnh hội kiến thức về ngữ pháp tiếng Việt. Sinh viên có thái độ trân trọng, nghiêm túc, nói và viết tiếng Việt đúng chuẩn mực ngữ pháp.

Học phần này cung cấp cho sinh viên tri thức về ngữ pháp tiếng Việt, từ đó sinh viên có thể vận dụng chúng vào việc giảng dạy các nội dung có liên quan ở chương trình Ngữ văn ở phổ thông.

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần *Ngữ pháp tiếng Việt* giới thiệu về các vấn đề chung về ngữ pháp và ngữ pháp học, những kiến thức cơ bản nhất về ngữ pháp tiếng Việt như: từ loại, cụm từ và câu theo đặc thù loại hình tiếng Việt.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Để hoàn thành học phần *Ngữ pháp tiếng Việt* sinh viên cần thực hiện các nhiệm vụ:

- Lên lớp nghe giảng, làm bài tập nhóm, và báo cáo kết quả thảo luận nhóm.
- Thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc thu thập tài liệu tham khảo. Đọc, phân tích và nhận xét các tài liệu khi học từng chương, mục.
- Làm bài kiểm tra đúng hạn và thỏa mãn các nội dung giảng viên yêu cầu.
- Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

9. Tài liệu học tập:

- Tài liệu chính:

[1]. Diệp Quang Ban (2008), *Giáo trình Ngữ pháp tiếng Việt*, NXB Giáo dục

[2]. Bùi Minh Toán (2007), *Giáo trình Ngữ pháp tiếng Việt*, NXB ĐHSPT

- Tài liệu tham khảo:

[3]. Diệp Quang Ban (1993), *Thực hành ngữ pháp tiếng Việt*, NXB Giáo dục

[4]. Đỗ Thị Kim Liên (1999), *Ngữ pháp tiếng Việt*, NXB Giáo dục

[5]. Nguyễn Tài Cẩn (2004), *Ngữ pháp tiếng Việt: tiếng-từ ghép-đoạn ngữ*, Nxb ĐHQGHN

[6]. Nguyễn Phú Phong(2002), *Những vấn đề ngữ pháp tiếng Việt, Loại từ và chỉ thị từ*, NXB ĐHQG Hà Nội

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

- Mô tả tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Điều 22, 23 Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQG, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của sinh viên trong suốt học kỳ đối với học phần đó thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ trong lên lớp, thảo luận và kết quả của bài thu hoạch, kiểm tra thường xuyên, thi học phần, ...).

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia trên lớp: 75% thời gian qui định - Chuẩn bị bài ở nhà tốt - Tích cực xây dựng bài trên lớp	Điểm danh, quan sát	Theo cá nhân
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			

2	<p>Bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích các vấn đề lý thuyết: + Tiêu chuẩn phân định từ loại + Bình diện nghĩa học và dụng học của câu + Tìm hiểu các bài học ngữ pháp ở chương trình phổ thông - Bài tập: + Nhận diện và phân loại từ loại + Nhận diện và phân tích cấu tạo cụm từ + Nhận diện và phân tích câu theo các bình diện kết học, nghĩa học và dụng học + Vận dụng chữa bài tập ngữ pháp cho HS phổ thông 	Nhóm sinh viên thảo luận, báo cáo cho các nhóm khác đánh giá theo thang điểm cho trước	Theo nhóm
3	Bài kiểm tra:	Viết, làm bài tập thực hành, báo cáo	Theo cá nhân, nhóm
<i>Các bài thi</i>			
4	Thi kết thúc học phần	Viết, Vấn đáp, Tiểu luận	Theo cá nhân

11. Thang điểm:

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 43/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần là điểm trung bình chung của các điểm đánh giá thành phần và điểm thi học phần, theo trọng số tương ứng ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	25%	70%

12. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT VỀ NGỮ PHÁP VÀ NGỮ PHÁP HỌC (5 tiết)

1.1. Khái niệm ngữ pháp và ngữ pháp học

1.1.1. Ngữ pháp

1.1.2. Ngữ pháp học

1.1.3. Đối tượng nghiên cứu

1.2. Một số khái niệm cơ bản của ngữ pháp học

1.2.1. Đơn vị ngữ pháp

1.2.2. Ý nghĩa ngữ pháp

1.2.3. Phương thức ngữ pháp

- 1.2.4. Phạm trù ngữ pháp
- CHƯƠNG 2. TỪ LOẠI TIẾNG VIỆT (15 tiết)
- 2.1. Những vấn đề chung về từ loại và từ loại tiếng Việt
 - 2.1.1. Khái niệm từ loại
 - 2.1.2. Tiêu chuẩn phân định
 - 2.1.3. Kết quả phân loại
- 2.2. Hệ thống từ loại tiếng Việt
 - 2.2.1. Danh từ
 - 2.2.2. Động từ
 - 2.2.3. Tính từ
 - 2.2.4. Đại từ
 - 2.2.5. Số từ
 - 2.2.6. Phụ từ
 - 2.2.7. Quan hệ từ
 - 2.2.8. Tình thái từ
- 2.3. Sự chuyển loại của từ tiếng Việt
- 2.4. Bài tập nhận diện và phân tích từ loại trong ngữ liệu
- CHƯƠNG 3. CỤM TỪ TIẾNG VIỆT (10 tiết)
- 3.1. Những vấn đề chung về cụm từ
 - 3.1.1. Khái niệm
 - 3.1.2. Phân loại
- 3.2. Cụm từ chủ vị
 - 3.2.1. Khái niệm
 - 3.2.2. Chức năng
 - 3.2.3. Cấu tạo
- 3.3. Cụm từ đẳng lập
 - 3.3.1. Khái niệm
 - 3.3.2. Chức năng
 - 3.3.3. Cấu tạo
- 3.4. Cụm từ chính phụ
 - 3.4.1. Cụm danh từ
 - 3.4.2. Cụm động từ
 - 3.4.3. Cụm tính từ
- 3.5. Bài tập xác định và phân tích cấu tạo cụm từ trong ngữ liệu
- CHƯƠNG 4. CÂU TIẾNG VIỆT (15tiết)
- 4.1. Khái quát về câu
 - 4.1.1. Khái niệm
 - 4.1.2. Đặc trưng
 - 4.1.3. Các bình diện của câu
- 4.2. Bình diện ngữ pháp của câu
 - 4.2.1. Các thành phần câu
 - 4.2.2. Cấu tạo ngữ pháp của câu

- 4.3. Bình diện ngữ nghĩa của câu
 - 4.3.1. Nghĩa biểu hiện
 - 4.3.2. Nghĩa tình thái
 - 4.3.3. Câu chia theo bình diện ngữ nghĩa
- 4.4. Bình diện ngữ dụng của câu
 - 4.4.1. Sự hiện thực hóa của câu trong phát ngôn
 - 4.4.2. Phân loại câu theo mục đích nói
 - 4.4.3. Hành động nói
- 4.5 Bài tập: phân tích ba bình diện của câu trong ngữ liệu

Quảng Bình, ngày ... tháng 8 năm 2012
HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng